

Bản án số: 168 /2021/HS-ST
Ngày 01 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG,
TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Lan và ông Nguyễn Đăng Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Lư Thu Hương là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Dương Trọng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 164/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Đinh Văn H1; Tên gọi khác: Cò; Sinh ngày: 01/7/1975, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn 10, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Bố: Đinh Văn L1, sinh năm 1946; Mẹ: Đinh Thị L2, sinh năm 1946; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1976; có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Bùi Huy T1 - sinh năm: 1958; Nơi cư trú: Khu 3, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – có mặt

*** Người làm chứng:**

1. Bà Lê Thị H, sinh năm: 1958; Nơi cư trú: Khu 3, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – có mặt.

2. Anh Bùi Huy T2; sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Khu 3, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – có mặt.

3. Anh Đinh Văn H2; sinh năm: 1998; Nơi cư trú: Thôn 10, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – vắng mặt.

4. Anh Đỗ Văn T; sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Xóm N, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn X; sinh năm: 1971; Nơi cư trú: Tổ 7, khu 1, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt.

6. Anh Đinh Văn H3; sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Thôn 2, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – có mặt.

7. Anh Đinh Văn Th (tên gọi khác là Ch); sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Thôn 2, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/7/2020, Đinh Văn H (tức Cò) ngồi ăn cơm cùng con trai là Đinh Văn H2; con nhận là Đinh Văn H3; anh trai H3 là Đinh Văn Th (tức Ch) và Nguyễn Văn X tại thuyền của H3, đang đỗ ở hòn Cá Tráp, Vịnh Hạ Long, thành phố Hạ Long. Trong khi ăn, X có kể chuyện trước đó Đỗ Văn T bị mất lồng đánh cá, buổi sáng T đã tìm được 50 chiếc ở xung quanh khu vực nuôi ngao nhà ông Bùi Huy T, còn 30 chiếc chưa tìm được; T có nghi ngờ cho ông T1 là người lấy lồng đánh bắt cá của mình. Biết thuyền của T cũng đỗ gần đó nên H bảo X gọi T đến để nói chuyện. Khi T đến, cả nhóm thống nhất đi sang thuyền ông T1 đang đỗ cách đó khoảng 2km để nói chuyện, mục đích xin lại lồng đánh cá cho T. H1 điều khiển thuyền của mình chở H2, H3, Ch, X, T đến khu vực thuyền nhà ông T1 đỗ ở hòn Hang Thủng, vịnh Hạ Long. Khi đến nơi, thuyền của H1 đã va chạm mạnh với 03 chiếc mủng và thuyền nhà ông T1, nên cả hai bên bị rung lắc mạnh. Ông T1 cùng con trai là Bùi Huy T2 và vợ là Lê Thị H đi ra chiếc mủng nhỏ của gia đình đậu sát cạnh thuyền của H1, thì H1 cũng đi sang đứng để nói chuyện; H3 đứng ở mũi thuyền của H1 buộc dây thuyền cho cố định. Giữa H1 với ông T1, anh T2 lời qua tiếng lại với nhau về việc H1 cập mạn thuyền mạnh, khiến đồ đạc và thuyền nhà ông T1 bị chao đảo, rung lắc mạnh. Do bức về xúc thái độ của H1, nên ông T1 đã cầm chiếc quạt cầm tay màu xanh, chất liệu bằng xốp mềm đập trúng vào mặt H1; H1 liền dùng tay trái nắm ông T1 một nhát vào vùng mặt, rồi quay lại phía thuyền của mình hô to: “chúng mày ơi ông T1 đánh tao”. Lúc này, H3 đã đi sang mủng nhà ông T1 để tiếp tục buộc dây thuyền, còn H1 lấy một tấm ván gỗ ở thuyền của H1, dài khoảng 01 mét, rộng khoảng 12 - 15cm, dày khoảng 1 - 2 cm, giơ lên đập theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải đánh về phía ông T1, ông T1 có giơ tay phải lên đỡ nhưng tấm ván vẫn trúng vào vùng mặt bên phải của ông T1 gây thương tích. Bà H đứng ở mũi mủng nhỏ có quan sát được sự việc. Nghe thấy H1 hô thì H2, Th (Ch) cũng từ thuyền của H1 chạy sang đuổi đánh anh T2, anh T2 bỏ chạy thì bị nhóm H2, Th (Ch) đuổi sang chiếc thuyền lớn màu xanh của gia đình ông T1 (đỗ giữa chiếc mủng và một chiếc thuyền nhỏ khác của gia đình ông T1). Còn X và T thì ở lại thuyền của H1 không tham gia vào việc xô sát với gia đình ông T1. Sau khi buộc dây thuyền xong, H3 nhặt chiếc đòn gánh bằng tre ở mủng nhà ông T1, định sang hỗ trợ H2, Th (Ch) ; sau thấy không cần thiết nên H3 vứt đòn gánh lại vị trí cũ. Khi nhìn thấy H3 cầm đòn gánh, H1 nghĩ H3 định đánh ông T1 nên hô “không đánh ông già nữa”. Ông T1 thấy anh T2 bị nhóm H2, Th (Ch) đánh nên đến can ngăn. Khi ông T1 ôm được vào người H2 thì bị H2 đẩy ra, khiến ông T1 lùi lại phía sau và bị trượt chân ngã xuống biển. Sau đó, ông T1 bám vào mạn thuyền leo lên và tiếp tục lao vào can ngăn H2 và Th (Ch) không cho đánh anh T2 nữa thì bị H1 lấy một thanh gỗ dài khoảng 60cm đánh vào vùng đầu bên phải làm ông T1 bị thương. Cùng lúc đó, H1 hô cả nhóm ra về, ông T1 được vợ, con đưa đi bệnh viện cấp cứu. Cùng ngày 19/7/2020, anh Bùi Huy T2 con trai ông T1 đến Công an thành phố Hạ Long trình báo.

Khoảng 2 – 3 ngày sau, H1 đã gọi H3 và Th (Ch) đến nhà mình ở thôn 10, xã H, thị xã Q, bảo H3, Th (Ch) nhận đánh ông T1 thay cho mình. Vì quan hệ là con nhận, nên H3 đồng ý nhận tội thay H1. Đến ngày 28/8/2020, suy nghĩ việc nhận tội thay là sai trái, nên H3 đã đến cơ quan điều tra khai báo đúng sự thật về việc chính H1 là người duy nhất đánh ông T1 gây thương tích.

Khám nghiệm hiện trường không thu giữ được vật chứng gây thương tích cho ông T1. Ngày 28/8/2020 ông Bùi Huy T1 giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc quạt cầm tay hình cánh cung màu xanh bằng xốp có cán bằng thanh tre nhỏ dài khoảng 30cm và một đòn gánh bằng tre dài khoảng 145cm, 02 đầu rộng 04cm, ở giữa rộng 06cm, dày 0,5cm.

Cơ quan điều tra đã cho ông Bùi Huy T1, Đinh Văn H3, bà Lê Thị H thực nghiệm lại hiện trường mô tả rõ vị trí đứng quan sát, hành động H1 đánh ông T1 như thế nào. Các diễn biến sự việc, vị trí xảy ra sự việc đều cơ bản phù hợp nhau.

Kết luận giám định số 410 ngày 28/7/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y Tế Quảng Ninh kết luận về thương tích của ông T1: Sẹo vết thương vùng đỉnh cằm phải lượn cong 02%; gãy móm trán xương hàm trên phải 09%; gãy xương mũi 08%; sây sát da gò má phải, hiện để lại vết đôi rối loạn sắc tố da 0,5%; chấn thương mang tai trái, môi dưới trái 0%; sây sát da 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái, hiện để lại vết đôi rối loạn sắc tố da 0,5%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 19%. Các tổn thương do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 01/10/2020, H1 tự nguyện bồi thường cho ông T1 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*).

Bị cáo Đinh Văn H1 ban đầu chỉ thừa nhận dùng tay đâm vào mặt ông T1, sau đó bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tóm tắt nội dung sự việc nêu trên. Bị cáo H1 khai tẩm ván H1 lấy tại thuyền của H1 còn thanh gỗ dùng đánh vào đầu ông T1 thì H1 không nhớ lấy ở thuyền của H1 hay thuyền của ông T1.

Người bị hại ông Bùi Huy T1 có lời khai khẳng định bị cáo H1 đánh ông 03 lần, đầu tiên bị cáo đâm vào mặt ông sau đó quay lại thuyền gỗ của bị cáo lấy một tấm ván gỗ ở thuyền của H1, dài khoảng 01 mét, rộng khoảng 12 - 15cm, dày khoảng 1 - 2 cm, giơ lên đập theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải đánh về phía ông T1, ông T1 có giơ tay phải lên đỡ nhưng tấm ván vẫn trúng vào vùng mặt bên phải của ông, lần 3 sau khi ông T1 lao vào can ngăn H2 và Ch không cho đánh anh T2 nữa thì bị H1 lấy một thanh gỗ dài khoảng 60cm đánh vào vùng đầu bên phải của ông. Ông T1 có quan điểm không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng bà Lê Thị H có lời khai khi xảy ra xô xát thì bà đứng trên mùng của gia đình cách vị trí của ông T1 khoảng 1 đến 2m, bà chứng kiến sự việc bị cáo H1 nhảy từ thuyền gỗ của bị cáo xuống mùng của gia đình bà và dùng tay đâm vào mặt ông T1 sau đó quay lại thuyền của H1 lấy tấm ván gỗ đánh vào mặt ông T1 theo hướng từ trên xuống. Sau đó do bà chạy đi can ngăn không cho H2 và Th (tức Ch) đánh con trai là anh T2 nên không chứng kiến thêm sự việc tiếp theo.

Người làm chứng anh Đinh Văn H3 khai nhận: Khi H1 điều khiển thuyền của mình chở H2, H3, Ch, X, T cập vào thuyền nhà ông T1 thì H3 đứng ở phía mũi thuyền để buộc dây, H3 nhìn thấy bị cáo H1 đâm vào mặt ông T1 sau đó dùng tấm ván đập vào mặt ông T1 như tóm tắt vụ án. Buộc dây xong thì H3 nhặt một chiếc đòn gánh bằng tre đi sang hỗ trợ H2 và Th (tức Ch) nhưng thấy không cần thiết nên vứt đòn gánh xuống. Sau khi sự việc xảy ra khoảng 3 ngày thì bị cáo H1 gọi H3 và anh trai là Đinh Văn Th (tức Ch) đến nhà và nhờ H3 và Th (tức Ch) nhận đánh ông T1 thay H1, do nể bị cáo H1 là bố nhận nên H3 đã nghe lời H1 mà khai nhận là dùng tấm ván ném vào mặt ông T1 và dùng đòn gánh tre chọc vào ngực ông T1. Nhưng sau đó H3 thấy việc nhận thay cho H1 đánh ông T1 là sai trái nên H3 đã khai báo lại sự thật.

Người làm chứng anh Đinh Văn Th (tức Ch) có lời khai phù hợp với lời khai

của nhân chứng H3 về việc sau khi sự việc xảy ra thì H1 có gọi Th và H3 đến nhờ nhận đã đánh ông T1, H1 nhờ Th nhận đâm vào mặt ông T1 nhưng Th không đồng ý. Còn sự việc va chạm giữa H1 và ông T1 thì Th không chứng kiến vì lúc đó Th đang cùng H2 đuổi đánh anh T2 như nội dung tóm tắt vụ án.

Người làm chứng anh Đinh Văn H3, Nguyễn Văn X, Đỗ Văn T có mặt tại thời điểm xảy ra xô xát giữa bị cáo H1 và ông T1 nhưng không chứng kiến sự việc do ở vị trí khuất tầm nhìn.

Cáo trạng số 164/CT-VKSHL, ngày 14/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đinh Văn H1 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 thuộc trường hợp điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp các điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự), điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 1,2,5 điều 65 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo H1 mức án từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Đinh Văn H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của các người làm chứng, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra, phù hợp với bản kết luận pháp y về cơ chế gây nên thương tích của người bị hại.

[2] Từ các chứng cứ đó đủ cơ sở kết luận vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 19/7/2020, tại khu vực Hòn Hang Thũng, vịnh Hạ Long, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Đinh Văn H1 đã có hành vi dùng tay đâm vào vùng mũi, dùng tấm ván gỗ đánh vào vùng mặt bên phải và thanh gỗ đánh vào vùng đầu bên phải ông Bùi Huy T1 gây thương tích, tổn hại 19% (mười chín phần trăm) sức khỏe.

Tại tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP hướng dẫn: “Dùng hung khí nguy hiểm là trường hợp dùng *vũ khí* hoặc *phương tiện nguy hiểm*

Tại các tiểu mục 2.1 và 2.2 mục 2 của Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP nêu trên đã hướng dẫn: “*Phương tiện nguy hiểm*” là ...vật có sẵn trong tự nhiên mà người phạm tội có được và nếu sử dụng công cụ, dụng cụ hoặc vật đó tấn công người khác thì sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công.

c. Ví dụ về vật có sẵn trong tự nhiên: gạch, đá, đoạn gãy cứng, chấu...

Hành vi của bị cáo Đinh Văn H1 dùng tấm ván gỗ là hung khí nguy hiểm gây thương tích 19% cho người bị hại. Như vậy hành vi của bị cáo Đinh Văn H1 đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a Khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự).

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k Khoản 1 Điều này”.

[3]. Hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trên an ninh thuộc tội phạm chống lại xã hội bị cáo có một mức độ nghiêm trọng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chung.

[4]. Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo đã khai báo tình hình, nên nên hội đồng đã chủ động bồi thường khắc phục hậu quả nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Người bị hại cũng có một phần lỗi khi đánh bị cáo trước và đã có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Bị cáo có nhân thân tốt, có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có địa chỉ cư trú rõ ràng. Từ đó thấy bị cáo thỏa mãn các điều kiện quy định tại điều 2 và không thuộc trường hợp nào quy định tại điều 3 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán – Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn về các trường hợp cho hưởng án treo. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, mặt khác bị cáo đang bị bệnh nan y HIV giai đoạn cuối, viêm gan. Nếu bắt đi cải tạo thì điều kiện chữa bệnh không đảm bảo có thể dẫn đến nguy hiểm đến tính mạng của bị cáo, từ đó xét cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi trú nên hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

[6]. Về vật chứng của vụ án: là 01 chiếc quạt cầm tay cán bằng tre và 01 chiếc đòn gánh bằng tre không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với hành vi của Đinh Văn H2, Đinh Văn Th (tức Ch) dùng tay chân đánh anh T2 nhưng gây thương tích nhẹ, anh T2 từ chối giám định và không yêu cầu xử lý, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thành phố Hạ Long để ra Quyết định xử phạt hành chính, nên không đề cập.

[8]. Đối với Đinh Văn H3, ban đầu có hành vi khai báo gian dối nhận tội thay cho Đinh Văn H1, nhưng sau đó nhận thức hành vi của mình như thế là sai trái nên Hùng đã tự nguyện khai báo đúng sự thật, xét thấy chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Viện kiểm sát đã đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Hạ Long để xử phạt hành chính theo quy định.

[9]. Nguyễn Văn X, Đỗ Văn T có hành vi đi cùng H1 nhưng không tham gia đánh ông T1 và anh T2, nên không có căn cứ xử lý.

[10]. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo H1, các điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng, không có quyết định tố tụng, hành vi tố tụng nào bị khiếu nại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp các điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đinh Văn H1** 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã S giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân TP Hạ Long đối với bị cáo.

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quạt cầm tay cán bằng tre và 01 chiếc đòn gánh bằng tre (tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng số: 170/BB-THA; ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long)

Căn cứ Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo và người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS; CA Tp Hạ Long;
- TAND, VKS tỉnh;
- Sở tư pháp
- THA dân sự Tp Hạ Long;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

